

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN VŨ QUANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HÀ TĨNH

Bản án số: 10/2024/HS - ST

Ngày 20/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG - TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt T.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu D và ông Phan Thúc Đ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền T - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc T - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ, ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Hữu H**, sinh ngày 10/10/1984. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT: X/Y Hoàng Văn T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Nơi tạm trú: Hộ ông Nguyễn Đình T, tổ dân phố T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Họ và tên cha: Cao Văn H, sinh năm 1945. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1948 (đã chết). Hiện ông Cao Văn H đang sinh sống ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1986. Hiện chị X là lao động tự do và sinh sống phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Con: 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Cao Hữu H bị tạm giam từ ngày 04/4/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm: 1977; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Công nhân. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1983; địa chỉ: Số nhà x, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí tự hóa A. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1983; địa chỉ: Số nhà x, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Ông Hà Như Q; sinh năm: 1977; địa chỉ: Xóm x, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2023, anh Nguyễn Phú Q đăng thông tin trên mạng xã hội Facebook có nhu cầu mua máy nén viên gỗ và bán 01 dàn máy cửa gỗ và một xe nâng. Sau khi thấy thông tin của anh Q trên mạng, Cao Hữu H thông tin với anh Q sẽ mua máy cửa và máy nâng của anh Q với giá 420.000.000 đồng và sẽ lắp đặt cho anh Q máy nén viên gỗ như yêu cầu của anh Q. Ngày 16/3/2023, anh Q bàn giao máy cửa và xe nâng cho H. Đến ngày 20/3/2023, anh Q đến Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa Á có địa chỉ trụ sở tại số nhà x, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên là địa chỉ của Công ty H đang làm để ký kết hợp đồng mua máy nén viên gỗ với trị giá 420.000.000 đồng. Số tiền thực hiện hợp đồng sẽ được cân đối bù trừ thanh toán bằng số tiền mua dàn máy cửa và xe nâng đã chuyển cho Công ty của H. Đến ngày 25/3/2023, anh Q thông tin cho H muốn nhờ H mua và lắp đặt máy nghiền tinh gỗ. H đồng ý nên ngày 26/3/2023, anh Q đã chuyển cho H số tiền 70.000.000 đồng để phía Công ty H mua và lắp đặt máy nghiền tinh gỗ cho anh Q.

Hiệu đã thông báo cho Công ty A. Sau đó, Công ty A đã ủy quyền cho H liên hệ với các đại lý, người bán máy nghiền tinh để mua máy cho anh Nguyễn Phú Q. Đến ngày 07/6/2023, H đã thống nhất mua 01 chiếc máy nghiền tinh của anh Hà Như Q với giá 75.000.000 đồng. Do chưa đủ tiền, nên Công ty A đã đặt cọc số tiền 5.000.000 đồng cho anh Hà Như Q để mua máy. Quá trình Công ty TNHH A tìm mua máy và đặt cọc mua máy nghiền tinh của anh Hà Như Q đều thông báo cho anh Nguyễn Phú Q biết.

Ngày 13/6/2023, trong lúc đi vào thành phố H, tỉnh Kiên Giang, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Phú Q bằng thủ đoạn đưa ra các thông tin gian dối về việc có khách hàng muốn mua máy nghiền tinh với giá 120.000.000 đồng mà trước đó Công ty của H đã đặt mua của anh Hà Như Q với giá 75.000.000 đồng và khách hàng này đã chuyển cọc số tiền

20.000.000 đồng, đồng thời thông báo với anh Nguyễn Phú Q nội dung phía công ty đã tìm được khách hàng muốn bán 01 chiếc máy nghiền tinh có chất lượng, công suất lớn hơn mà giá thành bằng với giá chiếc máy nghiền tinh phía Công ty đã đặt mua của anh Hà Như Q. Để tạo thêm lòng tin cho anh Nguyễn Phú Q về việc khách hàng đã chuyển tiền cọc, Cao Hữu H đã lấy một tin nhắn nhận tiền khác để sửa thông tin được cộng tiền vào tài khoản của H là 20.000.000 đồng, lưu số điện thoại 0365152152 thành tên “Vietcombank” rồi tự gửi tin nhắn vừa chỉnh sửa vào chính số điện thoại 0365152152, sau đó chụp ảnh màn hình rồi gửi hình ảnh này cho anh Q. Ngay sau đó, H nói với anh Q thiếu tiền đặt cọc máy mới nên đã yêu cầu anh Q chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng cho đủ. Do tin lời H về việc có khách hàng mua máy nghiền tinh mà anh Q đã đặt mua của anh Hà Như Q sẽ được hưởng tiền chênh lệch 45.000.000 đồng và với giá bỏ ra để mua máy nghiền tinh của anh Q thì sẽ mua được máy có công suất, chất lượng cao hơn nên anh Q đồng ý và đã chuyển khoản cho H 20.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 1027552243 đăng ký tài khoản mang tên Cao Hữu H. Do tài khoản Vietcombank số 1027552243 bị hỏng không rút tiền mặt ra được nên H đã chuyển số tiền 20.000.000 đồng anh Q đã chuyển đến số tài khoản số tài khoản ngân hàng MB bank 8989104082005 mang tên NGO THI N (đây là tài khoản chị N và H có thể sử dụng chung). Quá trình đưa ra các thông tin rồi chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của anh Nguyễn Phú Q, Cao Hữu H đều không báo cáo về công ty cũng như để che dấu hành vi của mình, H đã nói với chị Ngô Thị N – Giám đốc công ty là do thiếu tiền chi tiêu trong chuyến công tác nên đã mượn của chị gái H số tiền trên. Chị Ngô Thị N tin tưởng nên không hỏi H gì thêm.

Sau một thời gian, do không thấy Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A mua máy nghiền tinh có công suất lớn hơn máy nghiền tinh của anh Hà Như Q cho mình nên anh Nguyễn Phú Q đã liên hệ với chị Ngô Thị N – Giám đốc Công ty thì mới biết việc Cao Hữu H thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, nhiều lần anh Nguyễn Phú Q yêu cầu Cao Hữu H trả lại số tiền 20.000.000 đồng đã chuyển nhưng H đưa ra nhiều lý do khác nhau không chịu chuyển lại số tiền trên cho anh Nguyễn Phú Q nên đến ngày 03/11/2023, anh Nguyễn Phú Q đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V trình báo sự việc.

** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra cơ quan điều tra công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ từ bị cáo Cao Hữu H 02 chiếc điện thoại di động, cụ thể: 01 (một) chiếc NOKIA C20, mặt lưng màu đồng và 01 (một) chiếc OPPO màu xanh có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0365152152. Những vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bản sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1027552243 của Cao Hữu H ngày 13/6/2023, đây là chứng cứ của vụ án đi kèm theo hồ sơ vụ án.

** Về phần dân sự:* Quá trình điều tra, Cao Hữu H đã tác động Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Nguyễn Phú Q. Hiện Công ty TNHH Cơ khí tự động A không yêu cầu Cao Hữu H phải trả lại số tiền Công ty đã trả cho anh Nguyễn Phú Q. Còn anh Nguyễn Phú Q cũng không yêu cầu Cao Hữu H phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Cao Hữu H.

Bản Cáo trạng số 09/CT- VKS-VQ ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang truy tố bị cáo Cao Hữu H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cao Hữu H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Hữu H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 04/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, hóa giá sung công nhà nước 02 chiếc điện thoại di động, cụ thể: 01 (một) chiếc NOKIA C20, mặt lưng màu đồng và 01 (một) chiếc OPPO màu xanh có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0365152152. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Phú Q.

- Đối với bản sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1027552243 của Cao Hữu H ngày 13/6/2023, đây là chứng cứ của vụ án nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Cao Hữu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đã được người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ đồng thời họ đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Phú Q là khách hàng mà Công ty TNHH Cơ khí tự động A có địa chỉ tại tổ dân phố T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đang thực hiện hợp đồng kinh tế liên quan đến sản xuất, mua bán, lắp ráp máy sản xuất, chế biến gỗ công nghiệp nên vào ngày 13/6/2023, Cao Hữu H là nhân viên của Công ty A đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách đưa ra thông tin không đúng sự thật về việc có khách hàng cần mua máy nghiền tinh với giá cao mà trước đó Công ty A đã đặt cọc mua cho anh Q và Công ty A cũng đã tìm thấy khách hàng cần bán máy nghiền tinh với chất lượng, công suất cao hơn chiếc máy anh Q đã đặt cọc nhưng giá thành không thay đổi (trên thực tế không có khách hàng mua máy nghiền tinh, cũng không có khách hàng bán máy nghiền tinh) nên H đã yêu cầu anh Q chuyển cho H 20.000.000 đồng tiền cọc để mua máy mới. Sau khi anh Q chuyển tiền, H đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác nêu trên của bị cáo Cao Hữu H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của người khác số tiền 20.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi lượng hình cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Bị cáo không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cao Hữu Hiệu đã tác động Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Nguyễn Phú Q. Hiện Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A không yêu cầu Cao Hữu H phải trả lại số tiền Công ty đã trả cho anh Nguyễn Phú Q. Còn anh Nguyễn Phú Q cũng không yêu cầu Cao Hữu H phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại di động, cụ thể: 01 (một) chiếc NOKIA C20, mặt lưng màu đồng và 01 (một) chiếc OPPO màu xanh có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0365152152. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận một chiếc điện thoại di động bị cáo lắp sim rác sử dụng zalo, bị cáo không nhớ rõ số thuê và một chiếc điện thoại di động bị cáo gắn thẻ sim mang số thuê bao 0365152152 đều dùng để liên lạc với bị hại nhằm thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cần tịch thu, hóa giá sung công nhà nước.

- Đối với bản sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1027552243 của Cao Hữu H ngày 13/6/2023, đây là chứng cứ của vụ án nên lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với chị Ngô Thị N là giám đốc Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A, có dùng chung số tài khoản ngân hàng với bị cáo Cao Hữu H. Tuy nhiên, việc Cao Hữu H đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của anh Nguyễn Phú Q chị N hoàn toàn không biết nên không xem xét trách nhiệm đối với chị N.

- Đối với các hợp đồng kinh tế mà Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A đã ký kết với anh Nguyễn Phú Q, quá trình điều tra xác định: Sau khi ký kết hợp đồng, Công ty TNHH Cơ khí tự động hóa A đã thực hiện các nội dung theo hợp đồng, đồng thời thông báo tiến độ thực hiện hợp đồng cho anh Nguyễn Phú Q và đều được anh Q đồng ý chấp nhận nên đây là quan hệ dân sự, không có dấu hiệu tội phạm như Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đánh giá, xác định là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Cao Hữu H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Hữu H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 04/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, hóa giá sung công nhà nước 02 chiếc điện thoại di động, cụ thể: 01 (một) chiếc NOKIA C20, mặt lưng màu đồng và 01 (một) chiếc OPPO màu xanh có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0365152152.

Đặc điểm cụ thể của 02 chiếc điện thoại trên thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

- Đối với bản sao kê tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1027552243 của Cao Hữu H ngày 13/6/2023 tiếp tục lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Hữu H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Vũ Quang;
- Công an huyện Vũ Quang;
- Chi cục THADS huyện Vũ Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu: HS án; văn phòng.*